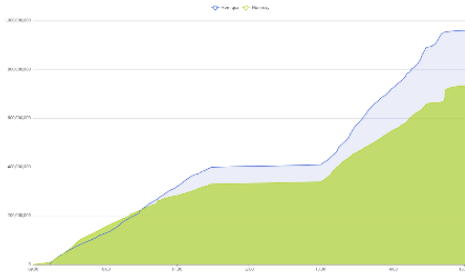


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

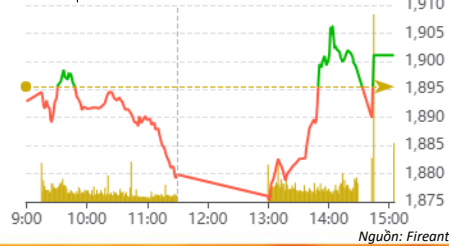
	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,901.10	253.28
<b>Thay đổi</b>	5.60	5.22
<b>Thay đổi %</b>	0.30%	2.10%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	733.3	43.8
<b>GTGD (Tỷ)</b>	21,153	796
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	161	72
CP giảm giá	137	75
CP tham chiếu	69	61
<b>P/E</b>	14.03	1.57
<b>P/B</b>	2.16	2.16

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,054.0	13.46	696.97	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index hồi phục trở lại và đóng cửa tại 1.901,10 điểm (+0,30%) sau nhịp rung lắc đầu phiên. Độ rộng thị trường nghiêng nhẹ về bên mua với 161 mã tăng so với 137 mã giảm, cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã ổn định hơn sau các phiên điều chỉnh trước đó.

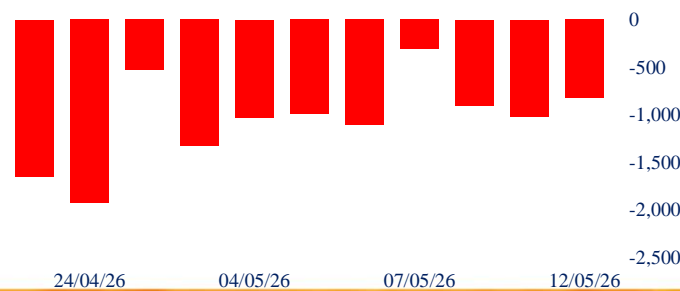
Thanh khoản đạt 20.723,82 tỷ đồng với hơn 740 triệu cổ phiếu khớp lệnh, cải thiện nhẹ so với phiên trước nhưng vẫn thấp hơn giai đoạn tăng mạnh trước đó, phản ánh dòng tiền vẫn duy trì sự thận trọng nhất định. Khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng 735,68 tỷ đồng trên HoSE, tập trung chủ yếu tại các mã FPT (-157,04 tỷ), VHM (-128,17 tỷ), MSB (-119,38 tỷ) và ACB (-113,05 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng ghi nhận tại VRE (+122,93 tỷ) và VIC (+97,35 tỷ), góp phần hỗ trợ phần nào cho nhóm vốn hóa lớn trong bối cảnh áp lực bán vẫn chiếm ưu thế.

Thị trường phân hóa rõ rệt khi dòng tiền tập trung tại một số nhóm cổ phiếu riêng lẻ. Nhóm Ngân hàng và Bất động sản giao dịch tích cực với STB (+6,37%), DXS (+6,91%) và VRE (+5,51%) thu hút lực cầu tốt.

Trong khi đó, áp lực điều chỉnh xuất hiện ở nhóm Vận tải và Điện lực khiến các mã như STG (-6,97%) và GEE (-6,62%) giảm mạnh với thanh khoản cao, cho thấy dòng tiền đang có xu hướng luân chuyển giữa các nhóm ngành. Việc VN-Index nhanh chóng lấy lại mốc 1.900 điểm cho thấy lực cầu bắt đáy vẫn hoạt động tương đối hiệu quả sau nhịp điều chỉnh trước đó.

Tuy nhiên, thanh khoản chưa thực sự bùng nổ cùng trạng thái phân hóa mạnh cho thấy dòng tiền vẫn khá chọn lọc, khiến thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục xuất hiện các nhịp rung lắc trong quá trình tích lũy ngắn hạn.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục duy trì trạng thái tích cực khi đóng cửa tại 1.901,10 điểm (+0,30%), đồng thời giữ vững phía trên các đường MA20 (~1.847), MA50 (~1.765) và MA200 (~1.716). Điều này cho thấy xu hướng tăng ngắn, trung và dài hạn vẫn chưa bị phá vỡ, dù đà tăng đã chậm lại đáng kể sau giai đoạn hồi phục mạnh trước đó.

RSI hiện ở mức 66,63, giảm nhẹ so với các phiên trước và rời khỏi vùng quá mua, phản ánh áp lực chốt lời đã phần nào hạ nhiệt nhưng dòng tiền vẫn duy trì trạng thái tương đối tích cực. Trong khi đó, MACD tiếp tục nằm trên đường tín hiệu và duy trì trên ngưỡng 0, xác nhận xu hướng tăng vẫn được bảo toàn. Tuy nhiên, Histogram đang thu hẹp dần cho thấy xung lực tăng ngắn hạn có dấu hiệu suy yếu và thị trường có thể cần thêm thời gian tích lũy trước khi hình thành nhịp tăng mới rõ ràng hơn.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index sau khi tạo mẫu hình đảo chiều nhưng không có lực bán tiếp diễn nên có thể xuất hiện kịch bản tích lũy. Dòng tiền có dấu hiệu xoay vòng nhanh chóng mở ra cơ hội giao dịch ngắn hạn.

Kịch bản 1 (70%): VN-Index vượt đỉnh lịch sử 1918 dòng tiền quay lại thị trường. Sẵn sàng gia tăng vị thế sẵn có và gia tăng tỷ trọng danh mục.

Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và dòng tiền vẫn duy trì thờ ơ với thị trường



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	4.09%	-0.62%
Hóa chất	2.97%	0.11%
Tài nguyên Cơ bản	-0.23%	-1.38%
Xây dựng và Vật liệu	0.04%	-1.67%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.68%	11.33%
Ô tô và phụ tùng	-0.05%	-3.48%
Thực phẩm và đồ uống	-0.32%	-28.62%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.27%	-3.15%
Y tế	0.13%	-3.10%
Bán lẻ	0.39%	-0.02%
Truyền thông	0.24%	-2.59%
Du lịch và Giải trí	1.07%	4.44%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	2.04%	-4.92%
Ngân hàng	0.35%	1.62%
Bảo hiểm	3.42%	-14.18%
Bất động sản	-0.20%	34.59%
Dịch vụ tài chính	-0.10%	-1.75%
Công nghệ Thông tin	0.74%	-9.42%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VRE	35.45	1.85 / 5.51%	12,579,100
GEX	34.5	0.40 / 1.17%	12,744,257
VPB	27.85	0.05 / 0.18%	23,802,610
DXG	16.2	0.50 / 3.18%	33,758,900
VIC	222	-1.00 / -0.45%	4,154,100

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSB	13.4	-0.10 / -0.74%	21,089,100
ACB	22.7	-0.05 / -0.22%	11,301,700
NVL	16.3	-0.50 / -2.98%	26,976,000
TPB	15.8	0.05 / 0.32%	13,861,100
HPG	26.9	-0.10 / -0.37%	22,125,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
LBM	Lê Cao Quang	Người đại diện Pháp luật/Tổng Giám đốc	12/05/2026	Mua	93,882
LBM	Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên Ban kiểm soát	12/05/2026	Mua	1,250
TMS	VINAPRINT	Con của Bùi Hữu Quỳnh	12/05/2026	Mua	15,700
LBM	VINAPRINT		12/05/2026	Mua	100,000
E1VFVN	Quản Lý Quỹ Dragon Capital V---		11/05/2026	Mua	3,100,000

TIN TỨC

Trong nước

[Cắt giảm thủ tục ngành công thương](#)  
[Địa phương nào dẫn đầu Chỉ số hài lòng của người dân](#)  
[Không để ý kiến chính đáng của ND rơi vào im lặng](#)  
[Lãi suất tiền gửi đầu tháng 5 đồng loạt hạ nhiệt](#)

Doanh nghiệp

[Sắp IPO quỹ ETF đầu tiên xây dựng theo chỉ số VNINDEX](#)  
[Chính thức VH tên gọi Tổng Công ty Lọc hóa dầu VN](#)  
[SBM chốt tam ứng cổ tức 10%](#)  
[767 triệu cp HPG sắp về tài khoản của cổ đông](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Thế "tiến thoái lưỡng nan" chờ đón tân Chủ tịch Fed](#)  
[Nhiều tổ chức dự báo Fed không hạ lãi suất trong 2026](#)  
[Quan chức ECB cảnh báo khả năng sớm điều chỉnh lãi suất](#)

Hàng hóa

[Giá cao su thiên nhiên lập đỉnh gần 9 năm](#)  
[Dầu Brent vượt 104 USD/thùng](#)  
[Giá vàng trong nước tăng, SJC lên ngưỡng 167 triệu đồng](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	69,984,675	-1.06%
2	VIX	38,664,700	-1.55%
3	DXG	33,758,900	3.18%
4	CII	27,759,500	-0.51%
5	BSR	27,100,600	4.86%
6	NVL	26,976,000	-2.98%
7	VPB	23,802,610	0.18%
8	HPG	22,125,300	-0.37%
9	MSB	21,089,100	-0.74%
10	HDB	20,110,800	1.67%

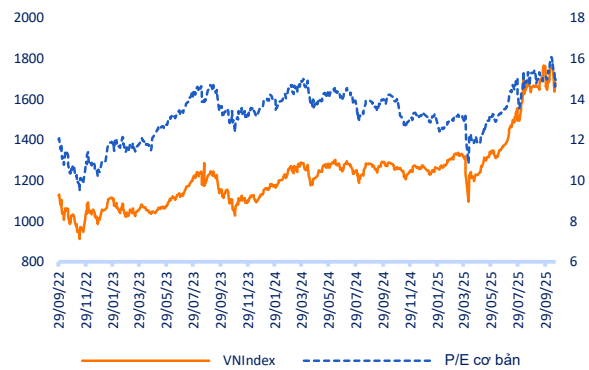
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4707.3	-21.40	-0.45%
Bạc	84.73	-1.22	-1.42%
Đồng	6.5	0.04	0.61%
Dầu thô	3.14	0.03	-0.68%
Dầu Brent	107.15	2.94	2.82%
Khí Tự nhiên	2.926	0.02	0.55%
Khí đốt	4.0721	0.10	2.61%
Đường	15.13	0.22	1.48%
Heo nạc	104.5	1.30	1.26%
Cà phê	279.3	-3.00	-1.06%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	26099	0.02%	USD 23,917	26,329
EUR/VND	30157	-0.05%	EUR 28,084	31,040
GBP/VND	34835	-0.05%	GBP 32,443	35,858
USD/VND	161.00	0.00%	JPY 152	168
AUD/VND	32908	-0.19%	CHF 30,636	33,861

Định giá thị trường





# CHỈ SỐ QUAY TRỞ LẠI TÍCH LŨY, DÒNG TIỀN QUAY TRỞ LẠI MIDCAP

Bản tin ngày 12/05/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	NĂM GIỮ
8	HHV	70.90	67	07/05/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	NĂM GIỮ
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	NĂM GIỮ
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	NĂM GIỮ
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	NĂM GIỮ
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
8	MWG	86.00	86	07/05/2026	80	81.8	0.0%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Năm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Năm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Năm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Năm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Năm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Năm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Năm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Năm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Năm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Năm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Năm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Năm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Năm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Năm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Năm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Năm giữ

# CHỈ SỐ QUAY TRỞ LẠI TÍCH LŨY, DÒNG TIỀN QUAY T

Bản tin ngày 12/05/2026

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HAH	71	59	03/03/2026	70,8	55,6	18.0%	CHÓT LỜI

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>